**Mẫu số PC09**

CÔNG AN TỈNH/THÀNH PHỐ..........

**PHÒNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Số:.......... (10) ............ |  |  |  |  |
|  |

**PHƯƠNG ÁN CỨU NẠN, CỨU HỘ**

Tình huống tai nạn, sự cố: ………………………………………..

**Năm ....**

**A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HUỐNG TAI NẠN, SỰ CỐ VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG CỨU NẠN, CỨU HỘ**

**I. Đặc điểm của tai nạn, sự cố**

1. Sập, đổ nhà, công trình, đổ cây cối

- Đối với nhà, công trình: mô tả các nguy cơ ảnh hưởng trực tiếp đến công tác cứu nạn, cứu hộ cho từng loại kết cấu công trình xây dựng bằng bê tông cốt thép, khung thép, gạch, gỗ, trong đó có tính toán đến nguy cơ sập, đổ thứ cấp, dây chuyền, nguy cơ sập hầm, tầng hầm.

- Đối với đổ cây cối: mô tả các nguy cơ làm cản trở giao thông, gây tai nạn cho người, phương tiện, làm đứt dây điện, gây nguy cơ điện giật, làm sạt lở đất khu vực xung quanh.

2. Đuối nước

- Sông, suối, thác: mô tả đặc điểm về dòng chảy, lưu lượng nước theo các mùa trong năm; thời điểm lũ lụt và các đặc điểm khác có ảnh hưởng đến công tác cứu nạn, cứu hộ.

- Ao, hồ: mô tả về địa hình, độ sâu, dòng chảy (đối với hồ thủy điện) và các đặc điểm khác có ảnh hưởng đến công tác cứu nạn, cứu hộ.

3. Tai nạn, sự cố do phương tiện, thiết bị gây ra: mô tả đặc điểm địa hình, không gian nơi xảy ra tai nạn, sự cố; đặc điểm đặc trưng cần lưu ý khi xảy ra sự cố, hỏng hóc của phương tiện, thiết bị; những yếu tố về rò rỉ hóa chất độc hại, nhiên liệu, khói, khí độc và các đặc điểm khác có thể ảnh hưởng đến công tác cứu nạn, cứu hộ.

4. Tai nạn, sự cố do sạt, lở đất đá: mô tả đặc điểm địa hình, địa chất, thời điểm có thể xảy ra tai nạn, sự cố; đặc điểm đặc trưng cần lưu ý khi xảy ra sạt, lở đất đá và các nguy cơ khác kèm theo có thể ảnh hưởng đến công tác cứu nạn, cứu hộ.

5. Tai nạn giao thông đường bộ: mô tả tính chất vụ việc tai nạn giao thông; khu vực, nơi, vị trí trên phương tiện có thể có người mắc kẹt hoặc khu vực xung quanh nơi xảy ra tai nạn có người bị nạn, nguy cơ rò rỉ hóa chất độc hại, nhiên liệu và các đặc điểm khác có thể ảnh hưởng đến công tác cứu nạn, cứu hộ.

6. Tai nạn giao thông đường sắt: mô tả tính chất vụ việc tai nạn giao thông; khu vực, nơi, vị trí trên phương tiện có thể có người mắc kẹt hoặc khu vực xung quanh nơi xảy ra tai nạn có người bị nạn, nguy cơ rò rỉ hóa chất độc hại, nhiên liệu và các đặc điểm khác có thể ảnh hưởng đến công tác cứu nạn, cứu hộ.

7. Tai nạn giao thông đường thuỷ nội địa: mô tả tính chất vụ việc tai nạn giao thông; địa hình, độ sâu, dòng chảy; khu vực, nơi, vị trí trên phương tiện có thể có người mắc kẹt hoặc khu vực xung quanh nơi xảy ra tai nạn có người bị nạn, nguy cơ rò rỉ hóa chất độc hại, nhiên liệu; nguy cơ chìm, trôi, cháy, nổ phương tiện do tai nạn gây ra và các đặc điểm khác có thể ảnh hưởng đến công tác cứu nạn, cứu hộ.

**II. Tình trạng của người bị nạn trong các loại hình tai nạn, sự cố**

1. Tình trạng của người bị nạn trong sự cố sập đổ nhà, công trình, đổ cây cối

Đặc điểm của người bị mắc kẹt trong sập đổ nhà, công trình, đổ cây cối và các yếu tố nguy hiểm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ, tính mạng người bị nạn và lực lượng cứu nạn như: tình trạng mắc kẹt, tình trạng chấn thương, tình trạng tâm lý.

2. Tình trạng của người bị đuối nước

**Đặc điểm của người bị đuối nước và các yếu tố nguy hiểm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ, tính mạng người bị nạn và lực lượng cứu nạn như: hoảng loạn, vùng vẫy, sặc nước, không kêu cứu được,…**

#### 3. Tình trạng của người bị mắc kẹt trong phương tiện, thiết bị

**Đặc điểm của người bị mắc kẹt trong phương tiện, thiết bị và các yếu tố nguy hiểm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ, tính mạng người bị nạn và lực lượng cứu nạn như: tình trạng mắc kẹt, tình trạng chấn thương, tình trạng tâm lý.**

4. Tình trạng người bị nạn trong tai nạn, sự cố sạt lở đất, đá

**Đặc điểm của người bị mắc kẹt trong tai nạn, sự cố sạt lở đất, đá và các yếu tố nguy hiểm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ, tính mạng người bị nạn và lực lượng cứu nạn như: hoảng loạn, mất phương hướng; bị đất, đá phủ kín, đè nén; không có không khí để thở; bị thương do va đập; mất nước và kiệt sức,…**

5. Tình trạng của người bị nạn trong tai nạn giao thông đường bộ

**- Biểu hiện chung của người bị mắc kẹt trong tai nạn giao thông thường Đặc điểm của người bị nạn trong tai nạn giao thông đường bộ và các yếu tố nguy hiểm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ, tính mạng người bị nạn và lực lượng cứu nạn như: tình trạng mắc kẹt trong phương tiện hoặc bị phương tiện đè lên, tình trạng chấn thương, tình trạng tâm lý,…**

6. Tình trạng của người bị nạn trong tai nạn giao thông đường sắt

**Đặc điểm của người bị nạn trong tai nạn giao thông đường sắt và các yếu tố nguy hiểm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ, tính mạng người bị nạn và lực lượng cứu nạn như: tình trạng mắc kẹt trong phương tiện hoặc bị phương tiện đè lên, tình trạng chấn thương, tình trạng tâm lý,…**

7. Tình trạng của người bị nạn trong tai nạn giao thông đường thuỷ nội địa

**Đặc điểm của người bị nạn trong tai nạn giao thông đường thuỷ nội địa và các yếu tố nguy hiểm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ, tính mạng người bị nạn và lực lượng cứu nạn như: tình trạng mắc kẹt trong phương tiện, tình trạng chấn thương, tình trạng tâm lý,…**

**III. Yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động cứu nạn, cứu hộ**

**1. Yếu tố khách quan**

**- Thời tiết:** mưa bão, lũ lụt, gió lớn, sương mù, tầm nhìn hạn chế gây khó khăn cho việc tiếp cận hiện trường tai nạn, sự cố và tìm kiếm người bị nạn; yếu tố nhiệt độ tại hiện trường tai nạn, sự cố ảnh hưởng đến sức khỏe của người bị nạn và lực lượng tham gia cứu nạn.

**- Thời gian xảy ra tai nạn, sự cố:** ban đêm, trong điều kiện thiếu ánh sáng gây khó khăn cho công tác cứu nạn, cứu hộ; trong giờ cao điểm (đối với tai nạn giao thông), khu vực đông dân cư có thể làm chậm trễ việc tiếp cận hiện trường của lực lượng cứu nạn, cứu hộ.

**- Địa hình khu vực xảy ra tai nạn, sự cố:** địa hình đồi núi, rừng rậm, sông ngòi gây khó khăn cho việc tiếp cận và triển khai thiết bị cứu nạn, cứu hộ; khu vực đô thị đông dân cư có thể khiến việc triển khai lực lượng và phương tiện bị hạn chế; tai nạn trên đường thuỷ nội địa đòi hỏi phương tiện cứu hộ chuyên dụng như tàu, xuồng, mô tô nước, trực thăng; dòng nước chảy xiết, khu vực nước sâu, nhiệt độ thấp ảnh hưởng đến công tác tổ chức cứu nạn, cứu hộ.

**2. Yếu tố chủ quan**

**- Lực lượng:** trình độ chuyên môn của đội ngũ cứu nạn, cứu hộ cần có kỹ năng xử lý tình huống nhanh, chuyên môn cao; kinh nghiệm thực tế đối với những tình huống phức tạp đòi hỏi kinh nghiệm, khả năng phán đoán, dự báo để đưa ra quyết định chính xác; sức khỏe và tâm lý ổn định, chịu được cường độ làm việc cao, áp lực lớn.

**- Phương tiện, trang thiết bị cứu nạn, cứu hộ: thiết bị chuyên dụng** phục vụ công tác tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ; c**hất lượng và số lượng** của các trang thiết bị.

**- Sự phối hợp giữa các lực lượng cứu nạn, cứu hộ**: lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, y tế, Công an, Quân đội,… cần phối hợp chặt chẽ; thông suốt trong t**hông tin liên lạc**.

**B. GIẢ ĐỊNH TÌNH HUỐNG TAI NẠN, SỰ CỐ**

1. Giả định tình huống(1)

Vào hồi … ngày …/…/…., tại …………………… xảy ra tai nạn, sự cố …………… do ……………….. làm ………………… bị thương vong.

Ngay khi xảy ra tai nạn, sự cố, …………………………. đã báo cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ qua số điện thoại 114/qua ứng dụng báo cháy App114/người dân trực tiếp đến báo. Nhận được tin báo, lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã triển khai lực lượng, phương tiện nhanh chóng tiếp cận hiện trường để tổ chức triển khai cứu nạn, cứu hộ.

2. Phương pháp, biện pháp, chiến thuật, kỹ thuật cứu nạn, cứu hộ(2)

2.1. Phương pháp cứu nạn, cứu hộ: phương pháp tiếp cận nạn nhân (trực tiếp, gián tiếp); phương pháp sử dụng các trang thiết bị cứu nạn, cứu hộ để cứu nạn nhân;…

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

2.2. Chiến thuật, kỹ thuật cứu nạn, cứu hộ: trường hợp nạn nhân còn tỉnh; trường hợp nạn nhân bất tỉnh; các kỹ thuật cứu người bị nạn;…

................................................................................................................................. .................................................................................................................................

2.3. Các biện pháp bảo đảm an toàn: biện pháp bảo đảm an toàn cho lực lượng cứu nạn, cứu hộ và cho nạn nhân; áp dụng các biện pháp y tế để cứu sống nạn nhân; thiết lập hệ thống thông tin chỉ huy điều hành để thống nhất thông suốt từ chỉ huy đến các hướng cứu nạn, cứu hộ;…

................................................................................................................................. .................................................................................................................................

3. Dự kiến huy động lực lượng, người, phương tiện tham gia xử lý theo tình huống(3)

3.1. Bảng thống kê

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Đơn vị/Người được huy động** | **Số điện** **thoại** | **Số người** **được huy động** | **Số lượng, loại phương tiện được huy động** | **Ghi** **chú** |
| 1 |   |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |   |
| … |   |   |   |   |   |
| Tổng số: |  |  |  |

3.2. Phân công nhiệm vụ cụ thể của lực lượng, người, phương tiện được huy động(4)

3.2.1. Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

3.2.2. Lực lượng Công an, quân đội

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

3.2.3. Lực lượng y tế

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

3.2.4. Lực lượng khác được huy động

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

4. Sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện cứu nạn, cứu hộ (5)

**C. DANH SÁCH ĐỊA ĐIỂM/KHU VỰC TRÊN ĐỊA BÀN CẤP XÃ CÓ NGUY CƠ XẢY RA TAI NẠN, SỰ CỐ CÙNG LOẠI HÌNH:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Địa điểm/** **Khu vực**(6) | **Đánh giá đặc điểm có nguy cơ xảy ra tai nạn, sự cố**(7) | **Ghi chú** |
| 1 |   |   |   |
| 2 |   |   |   |
| 3 |  |  |  |
| 4 |  |  |  |
| 5 |  |  |  |
| … |  |  |  |

**D. DANH SÁCH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ TRÊN ĐỊA BÀN CẤP XÃ CÓ THỂ HUY ĐỘNG KHI XẢY RA TAI NẠN, SỰ CỐ CÙNG LOẠI HÌNH**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên phương tiện/thiết bị**(8) | **Số lượng** | **Địa chỉ**(9) | **Cơ quan/Tổ chức/Cá nhân phụ trách** | **Số điện thoại** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| *......, ngày ....tháng....năm......***THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* | *....., ngày ....tháng....năm......***CÁN BỘ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

(1) Giả định tình huống: giả định tình huống tai nạn, sự cố có quy mô, diễn biến phức tạp, có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, công tác cứu nạn, cứu hộ gặp nhiều khó khăn, cần phải huy động nhiều lực lượng và phương tiện mới có thể xử lý được, trong đó giả định cụ thể về thời gian, địa điểm xảy ra tai nạn, sự cố (có thể vào ban đêm hoặc ngoài giờ làm việc, việc phát hiện và báo muộn); điểm xảy ra tai nạn, sự cố, nguyên nhân xảy ra tai nạn, sự cố và nguyên nhân dẫn đến tai nạn, sự cố phát triển rộng, lớn; dự kiến khả năng phát triển của tai nạn, sự cố và những yếu tố ảnh hưởng tác động tới công tác cứu nạn, cứu hộ như khu vực nguy hiểm, sập đổ công trình, rò rỉ hóa chất độc hại…; dự kiến vị trí và số lượng người bị nạn trong khu vực tai nạn, sự cố.

(2) Phương pháp, biện pháp, chiến thuật, kỹ thuật cứu nạn, cứu hộ: căn cứ vào tình huống tai nạn, sự cố giả định và lực lượng, phương tiện hiện có để đề ra phương pháp cứu nạn, cứu hộ; chiến thuật cứu nạn, cứu hộ; các biện pháp bảo đảm an toàn cho lực lượng cứu nạn và cho nạn nhân.

(3) Dự kiến huy động lực lượng, người, phương tiện tham gia xử lý theo tình huống: trên cơ sở tình huống tai nạn, sự cố giả định để ghi vào bảng thống kê lực lượng, người, phương tiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân được huy động tham gia cứu nạn, cứu hộ. Trường hợp lực lượng, phương tiện hiện có tại địa phương chưa đáp ứng đủ theo dự kiến thì ghi vào bảng thống kê lực lượng, phương tiện dự kiến huy động của Công an các địa phương được huy động tham gia cứu nạn, cứu hộ để đáp ứng đủ theo dự kiến đối với tình huống này.

(4) Phân công nhiệm vụ cụ thể của lực lượng, người, phương tiện được huy động: phân công nhiệm vụ cụ thể cho các lực lượng, phương tiện được huy động tham gia tổ chức cứu nạn, cứu hộ (phương tiện đỗ tại vị trí nào, lực lượng triển khai làm nhiệm vụ).

(5) Sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện cứu nạn, cứu hộ: vẽ sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện cứu nạn, cứu hộ theo từng giai đoạn, trong đó thể hiện hướng gió, hướng dòng chảy; các hạng mục công trình, đường giao thông, sông, hồ… giáp ranh; vị trí xảy ra tai nạn, sự cố; quy mô, diện tích khu vực tai nạn, sự cố; vị trí ban chỉ huy; hướng tấn công chính; trên sơ đồ thể hiện việc triển khai hoạt động của lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ bằng các ký hiệu thống nhất theo quy định tại mẫu phương án này. Có bảng chú thích cụ thể phương tiện của các đơn vị, cơ quan tổ chức tham gia trên sơ đồ. Sơ đồ sử dụng khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(6) Địa điểm/khu vực: là địa chỉ cụ thể trên địa bàn cấp xã, nơi có đặc điểm dễ xảy ra tai nạn, sự cố tương tự tình huống ghi tại Mục (1).

(7) Đánh giá đặc điểm có nguy cơ xảy ra tai nạn, sự cố: đánh giá sơ bộ đặc điểm của địa điểm/khu vực có nguy cơ xảy ra tai nạn, sự cố cùng loại hình và các yếu tố ảnh hưởng đến công tác cứu nạn, cứu hộ như: độ sâu, diện tích mặt nước, hướng dòng chảy, các lối tiếp cận... (đối với tai nạn, sự cố đuối nước; tai nạn giao thông đường thuỷ nội địa); chiều rộng tuyến đường, độ dốc... (đối với tai nạn, sự cố giao thông đường bộ)... và nguy cơ gây nguy hiểm đến sức khoẻ, tính mạng con người, phương tiện, tài sản khi xảy ra tai nạn, sự cố.

(8) Tên phương tiện/thiết bị: là các phương tiện, thiết bị có thể được huy động để tham gia tổ chức cứu nạn, cứu hộ phù hợp với loại hình tai nạn, sự cố.

(9) Địa chỉ: địa điểm, nơi của phương tiện, thiết bị được lưu trữ, bảo quản trên địa bàn cấp xã.

(10) Số: do cơ quan Công an ghi theo quy định của Bộ Công an về công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ Cảnh sát..





